

Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023, giữa:

+ Ông **Mai Xuân H** - sinh năm: 1990.

+ Bà **Hồ Thị Khánh L** - sinh năm: 1991.

Hộ khẩu thường trú: Sốxx Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Số 22 Nguyễn Viết Xuân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất hòa, quan điểm sống không hợp, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và xác định không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L xác nhận có 03 con chung Mai Khánh Nh– Sinh ngày 24/10/2014, Mai Xuân Tr– Sinh ngày 25/5/2016 và Mai Xuân Q– Sinh ngày 30/8/2017.

Thông nhất: Giao cho ông Mai Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Mai Khánh Nh– Sinh ngày 24/10/2014, Mai Xuân Tr– Sinh ngày 25/5/2016 và Mai Xuân Q– Sinh ngày 30/8/2017 cho đến khi con chung lần lượt trưởng thành (18 tuổi). Bà Hồ Thị Khánh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung

mỗi tháng 10.000.000 đồng/ 3 con chung cho đến khi con chung lần lượt trưởng thành (18 tuổi).

Xét sự thỏa thuận của ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ Ông **Mai Xuân H** - sinh năm: 1990.

+ Bà **Hồ Thị Khánh L** - sinh năm: 1991.

Hộ khẩu thường trú: Số xx Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Ở hiện nay: Số xx Nguyễn Viết Xuân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2014, quyển sổ 01/2014 ngày 12 tháng 5 năm 2014 của UBND phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này).

+ *Về quan hệ con chung:* Ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L xác nhận có 03 con chung Mai Khánh Nh– Sinh ngày 24/10/2014, Mai Xuân Tr– Sinh ngày 25/5/2016 và Mai Xuân Q– Sinh ngày 30/8/2017.

Thống nhất: Giao cho ông Mai Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Mai Khánh Nh– Sinh ngày 24/10/2014, Mai Xuân Tr– Sinh ngày 25/5/2016 và Mai Xuân Q– Sinh ngày 30/8/2017 cho đến khi con chung lần lượt trưởng thành (18 tuổi). Bà Hồ Thị Khánh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000 đồng/ 3 con chung cho đến khi con chung lần lượt trưởng thành (18 tuổi).

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ của đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

+ *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận.

+ *Về nợ chung*: Không có.

Lệ phí HNGĐ: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L chịu, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Mai Xuân H và bà Hồ Thị Khánh L đã nộp theo biên lai thu số 0007989 ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND Hòa Hiệp Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Văn Trình